

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 102/2017/HSST

Ngày: 07-9- 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tống Kim Phụng và ông Phạm Ngọc Lợi.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa:
ông Đào Sỹ Kiều, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xét xử sơ
thẩm vụ án hình sự thụ lý số 113/2017/HSST ngày 11/8/2017 đối với bị cáo:

D, sinh năm 1992 tại Ninh Bình; Trú tại: Thôn V, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh
Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Con ông A và bà B;
Vợ: C và 01 con.

Tiền án: Bản án số 128/2015/HSST ngày 18/12/2015, Tòa án nhân dân thành phố
Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Ra trại
ngày 23/02/2016 .

Tiền sự: Ngày 04/3/2015 Công an thành phố Ninh Bình xử phạt D 2.500.000 đồng
về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/5/2017 đến ngày 24/5/2017 chuyển tạm giam tại trại
tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Q, sinh năm 1989, trú tại: Phô N,
phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo D bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

D là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 18/5/2017, Dương đi đến chơi nhà anh H, sinh năm 1993, trú tại số nhà X, ngõ Y, đường N, phố L, phường S, thành phố Ninh Bình, là bạn bè quen biết nhau từ trước. Sau đó, H đi về nhà bố mẹ để ở xã N, thành phố Ninh Bình ăn cơm còn D ở lại nhà H. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, D đi xe ôm đến xã N, thành phố Ninh Bình gặp và mua của một người đàn ông tên là T (không rõ địa chỉ cụ thể) 01 gói ma túy gói ngoài bằng túi nilong màu trắng với giá 400.000 đồng rồi mang về nhà của H lấy một ít để sử dụng. Số còn lại D gói lại và để trên bàn uống nước.

Khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, Q, sinh năm 1989, ở phố N, phường S, thành phố Ninh Bình, là đối tượng nghiện ma túy, đi ra khu vực ngã tư Big C, xã N để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, Q gặp và hỏi một người thanh niên không quen biết có biết chỗ nào bán ma túy đá không để mua. Người thanh niên này chờ Q đến nhà H thì gặp D đang ở đó. Q hỏi mua ma túy của D với giá 410.000đ, D đồng ý và bảo Q đi mua cho D 02 thẻ điện thoại Viettel, mỗi thẻ mệnh giá 50.000đ, 01 bao thuốc lá Thăng Long, Q đồng ý. Sau đó, Q và người thanh niên đi mua thẻ điện thoại còn D đi vào nhà lấy gói ma túy bỏ vào trong vỏ hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S. Khoảng 10 phút sau, Q một mình quay lại đưa cho D 02 thẻ điện thoại di động Viettel, mỗi thẻ có mệnh giá 50.000đ, 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và số tiền 300.000đ. D cầm tiền cùng 02 thẻ điện thoại và bao thuốc lá rồi lấy vỏ hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S, bên trong đựng gói ma túy ném xuống đất trước mặt Q, Q nhặt lên mở ra và lấy gói ma túy cầm trên tay thì bị tổ công tác công an phường S đang làm nhiệm vụ tại khu vực phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay của Q 01 túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Q khai nhận đó là ma túy đá vừa mua của D để sử dụng. Thu giữ trên tay của D số tiền 300.000đồng, 02 thẻ điện thoại Viettel mỗi thẻ mệnh giá 50.000đồng, 01 bao thuốc lá Thăng Long, D khai nhận vừa bán ma túy cho Q mà có. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và đưa D cùng vật chứng về trụ sở Công an phường S lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, còn thu giữ của D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại số nhà X, ngõ Y, đường N, phố L, phường S, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Thu giữ tại ngăn tủ trong phòng ngủ: 04 bật lửa đã qua sử dụng; 06 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút thủy tinh hai đầu ống hút đã bị vỡ; 01 ống hút một nửa là thủy tinh đầu bị vỡ một nửa là ống nhựa màu trắng đã qua sử dụng hai ống này gắn với nhau; 01 công dụng đá bằng thủy tinh một đầu quần bằng dính màu đen. Toàn bộ số dụng cụ đó được đựng trong túi nilong màu đen. Thu giữ tại bàn uống nước phòng khách 01 chai nước Lavie thể tích 500ml, phần nắp chai có gắn 02 loại ống hút dùng để sử dụng ma túy. Số dụng cụ này là của D mang đến nhà H để sử dụng ma túy.

Cân xác định trọng lượng 01 túi nilong màu trắng, bên trong có chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Q có trọng lượng là 0,155 gam ký hiệu M gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 127 ngày 21/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận:

“Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M gửi đi giám định có khối lượng 0,1374 (không phải một nghìn ba trăm bảy mươi bốn) gam là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 67; Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ - Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.”

Như vậy khối lượng Methamphetamine D bán cho Q là 0,1374 gam.

Tại bản cáo trạng số 111/CT – VKS ngày 11/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, khoản 5, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình giữ nguyên quyết định như trong cáo trạng đã truy tố bị cáo ra trước tòa và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo D từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/5/2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự ; Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Sổ ma túy thu của Q cùng giấy gói ban đầu; 01 bao thuốc lá Thăng Long; 04 bật lửa; 06 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống hút thủy tinh bị vỡ; 01 ống hút một nửa là thủy tinh đầu bị vỡ một nửa là ống nhựa màu trắng đã qua sử dụng hai ống gắn với nhau; 01 cồng bằng thủy tinh một đầu quấn băng dính màu đen; 01 chai nước Lavie thể tích 500ml.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đồng, 02 thẻ điện thoại Viettel, mỗi thẻ có mệnh giá 50.000 đồng thu của D do bán ma túy cho Q mà có.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà, bị cáo D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo ra trước toà. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/5/2017, tại số nhà X, ngõ Y, đường N, phố L, phường S, thành phố Ninh Bình. D có hành vi bán trái phép 0,1347 gam Methamphetamin cho Q lấy 410.000 đồng, bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi này đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố D với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội.

D biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, mọi hành vi liên quan đến chất ma túy như tàng trữ, vận chuyển, mua bán,... trái phép chất ma túy đều bị nhà nước nghiêm cấm. Ai vi phạm phải bị xử lý nghiêm khắc. Xong để có tiền, bị cáo đã mua nhằm mục đích bán lại ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy khác kiếm lời, chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật, kỷ cương xã hội. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, có như vậy mới có tác dụng trực tiếp giáo dục, cải tạo bị cáo từ bỏ ma túy, đồng thời để giáo dục, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đối với Q, là người mua ma túy của D để sử dụng, do trọng lượng ma túy ít, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy, Công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định xử phạt hành chính 1.000.000 đồng đối với Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với người thanh niên dẫn Q đi mua ma túy mà Q gặp tại ngã tư Big C, xã N, thành phố Ninh Bình, Q không biết họ tên tuổi địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ xác minh làm rõ.

Anh H, là chủ sở nhà X, ngõ Y, đường N, phố L, phường S, thành phố Ninh Bình, là bạn của D. Việc D sử dụng ma túy và bán trái phép ma túy tại nhà mình như thế nào, anh H không biết nên không đồng phạm với D.

Về nguồn gốc ma túy: D khai mua của một người đàn ông tên là T ở xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình nhưng không rõ tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình đã tiến hành xác minh tại công an xã N nhưng không có ai tên là T trên địa bàn xã. Do đó, không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng, quá trình điều tra xác định là của chị C, là vợ của bị cáo cho bị cáo mượn, không liên quan đến vụ án. Ngày 10/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình ra quyết định trả lại chiếc điện thoại trên cho chị C, là chủ sở hữu, là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Số ma túy thu của Q cùng giấy gói ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 300.000đồng, 02 thẻ điện thoại Viettel, mỗi thẻ có mệnh giá 50.000 đồng thu của D do bán ma túy cho Q mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 bao thuốc lá Thăng Long là do D bán ma túy cho Q mà có cần tịch thu, tiêu hủy.

- 04 bật lửa, 06 ống hút nhựa màu trắng, 01 ống hút thủy tinh bị vỡ, 01 ống hút một nửa là thủy tinh đầu bị vỡ một nửa là ống nhựa màu trắng đã qua sử dụng hai ống gắn với nhau, 01 cốc bằng thủy tinh một đầu quấn băng dính màu đen, 01 chai nước Lavie thể tích 500ml thu giữ tại nhà anh H là của D mang đến để sử dụng ma túy cần tịch thu, tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

1. Tuyên bố: Bị cáo D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5, Điều 194; điểm g, khoản 1, Điều 48; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo D 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2017.

Phạt tiền bị cáo D 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2, Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy thu của Q cùng giấy gói ban đầu; 01 bao thuốc lá Thăng Long; 04 bật lửa, 06 ống hút nhựa màu trắng, 01 ống hút thủy tinh bị vỡ, 01 ống hút một nửa là thủy tinh đầu bị vỡ một nửa là ống nhựa màu trắng đã qua sử dụng hai ống này gắn với nhau, 01 công bằng thủy tinh một đầu quấn băng dính màu đen, 01 chai nước Lavie thể tích 500ml.

- Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 300.000đồng, 02 thẻ điện thoại Viettel, mỗi thẻ có mệnh giá 50.000 đồng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình và ủy nhiệm chi ngày 16/8/2017)

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án 07/9/2017; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- CA TP Ninh Bình;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hiền

